

Bản án số: 175/2018/HS-ST
Ngày 15-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Văn Nhất

Ông Ngô Văn Thoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 174/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc M**, sinh năm 1966 tại thành phố B, tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Số nhà A, ngõ B, đường N, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 05/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1940; có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1970 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 25/5/2018 đến ngày 03/6/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Dương Văn Đ**, sinh năm 1986 tại thành phố B, tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn N, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái máy xúc; trình độ văn hoá 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn V, sinh năm 1963 và bà Dương Thị H, sinh năm 1965; có vợ là Hà Thị O, sinh năm 1995 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 25/5/2018 đến ngày 02/6/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại.

(Có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Trần Thị T, sinh năm 1970, địa chỉ: Số 7, ngõ B, đường N, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

(Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

(Có đơn xin vắng mặt)

3. Anh Dương Văn T, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn N, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

(Có đơn xin vắng mặt)

4. Anh Dương Xuân T, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn N, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

(Có đơn xin vắng mặt)

5. Anh Dương Văn T, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn N, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

(Có đơn xin vắng mặt)

6. Anh Dương Văn T1, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn N, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

(Có đơn xin vắng mặt)

7. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn G, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

(Có đơn xin vắng mặt)

8. Anh Đoàn Văn D, sinh năm 1981, địa chỉ: Số X, đường B, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

(Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn Đ làm nghề lái máy xúc. Ngoài công việc lái máy xúc thì Đ còn bán các ô số lô, số đề cho khách có nhu cầu dưới hình thức nhắn tin qua điện thoại di động. Đ sử dụng điện thoại Nokia Lumia màu đen, nắp vỏ sau màu trắng, số imei 355768061291905 lắp sim 01239.935.315 để nhắn tin bán số lô số đề cho khách. Sau khi nhận tin nhắn của khách, Đ sẽ nhắn tin lại với nội dung “OK” để xác nhận việc thỏa thuận mua bán số lô, số đề. Sau đó Đ nhắn tin qua điện thoại di động chuyển lại và mua bán số đề với Nguyễn Ngọc M là chú họ của Đ và cũng là chủ đề để hưởng tiền chênh lệch. Việc thanh toán với khách mua số đề được thực hiện sau khi đã có kết quả xổ số Miền Bắc.

Trong ngày 24/5/2018, Dương Văn Đ đã bán số lô số đề cho những người khách như sau:

- Bán cho Nguyễn Văn H (số điện thoại 0911200988) các số “29-16” ở giải lô xiên hai = 200.000 đồng, số “59” ở giải lô điểm là 10 điểm x 23.000 đồng/1 điểm= 230.000 đồng. Tổng số tiền bán ô số lô, số đề cho Huy là 430.000 đồng;

- Bán cho Dương Văn T (số điện thoại 0912801334) các số “86, 68” ở giải đặc biệt, mỗi số 100.000 đồng x2 = 200.000 đồng;

- Bán cho Dương Xuân T (số điện thoại 0977551243) các số “86, 68, 45, 54” ở giải lô điểm, mỗi số 15 điểm x 4 x 23.000 đồng = 1.380.000 đồng;

- Bán cho Dương Văn T (số điện thoại 0987955490) số “93” ở giải lô điểm là 10 điểm= 230.000 đồng, số “93” ở giải đặc biệt với số tiền 50.000 đồng, số “93” ở giải nhất to với số tiền 20.000 đồng. Tổng số tiền bán ô số lô, số đề cho T là 300.000 đồng;

- Bán cho Dương Văn T1 (số điện thoại 01684643969) các số ở giải đặc biệt 64= 200.000 đồng, số 79 = 125.000 đồng, số “64” ở giải nhất to với số tiền 200.000 đồng, số “87” ở giải lô điểm là 25 điểm= 575.000 đồng. Tổng số tiền bán ô số lô, số đề cho Tâm là 1.100.000 đồng;

- Bán cho Nguyễn Văn H (số điện thoại 0973881280) các số giải lô điểm gồm số 48, 25 mỗi số 15 điểm x2 x 23.000 đồng= 690.000 đồng, các số 84, 44 mỗi số 10 điểm x 2x 23.000 đồng= 460.000 đồng, các số “83, 38, 94” ở giải đặc biệt, mỗi số 20.000 đồng x 3= 60.000 đồng, tổng số tiền bán ô số lô, số đề cho H là 1.210.000 đồng;

Tổng số tiền Dương Văn Đ bán ô số lô, số đề cho những người nêu trên là 4.620.000 đồng.

Ngoài ra Đ còn khai bán số đề cho anh Đoàn Văn D có số điện thoại là 0949866508 với tổng số tiền là 3.200.000 đồng, bao gồm: các số “86-68” ở giải lô điểm là 100 điểm= 2.300.000 đồng, các số “86,68” ở giải hai cửa = 400.000 đồng, các số “86- 68” ở giải lô xiên hai với số tiền 500.000 đồng.

Sau khi bán các ô số lô, số đề cho khách, Đ tổng hợp lại và dùng điện thoại di động nhắn tin chuyển lại cho Nguyễn Ngọc M (số điện thoại 0971.275.337) những số lô, số đề đã bán cho khách (trừ số 25 ở giải lô điểm là 15 điểm x23.000 đồng = 345.000 đồng Đ giữ lại). Ngoài ra, Đ còn tự mình mua thêm của Nguyễn Ngọc M các số lô số đề với tổng số tiền là 3.150.000 đồng cụ thể như sau:

- Giải đặc biệt: các số đầu 6 (10 số) mỗi số 120.000 đồng x 10= 1.200.000 đồng; số 86, 68 mỗi số 15.000 đồng x 2= 30.000 đồng, số 93= 8.000 đồng, số 64= 30.000 đồng, số 79= 20.000 đồng, các số 38, 83, 94 mỗi số 3.000 đồng x 3= 9.000 đồng;

- Giải nhất to: số 93= 3.000 đồng, số 64= 30.000 đồng;

- Giải hai cửa: 68, 86 mỗi số 15.000 đồng x hai cửa = 60.000 đồng; số 85 x hai cửa = 50.000 đồng.

- Giải lô xiên các số 86- 68= 100.000 đồng;

- Giải lô điểm các số 86, 68 mỗi số 25 điểm x 2x 23.000 đồng= 1.150.000 đồng, số 48 là 10 điểm= 230.000 đồng, số 26, 76 mỗi số 5 điểm x 2x 23.000 đồng = 230.000 đồng;

Tổng số tiền Dương Văn Đ chuyển lại số lô số đề cũng như mua thêm số lô số đề với Nguyễn Ngọc M là 10.625.000 đồng.

Toàn bộ các số lô, số đề đặc biệt, nhất to, hai cửa, lô xiên thì Đ chuyển lại cho M với giá tiền như Đ đã bán cho khách, còn lại các số lô Đ bán với giá 23.000đ/01 điểm lô, sau đó chuyển lại cho M với giá 21.800 đồng/01 điểm lô. Khi nhắn tin mua bán số lô, số đề, Đ và M thống nhất ký hiệu của các giải như sau: (1)* là giải đặc biệt, (2)* là giải nhất to, (3)* là giải hai cửa (4)* là giải lô điểm, (5)* là giải lô xiên. Sau khi M nhận được tin nhắn mua các ô số lô, số đề qua điện thoại di động của Đ thì M nhắn tin lại nội dung “OK3T” xác nhận việc mua bán số lô, số đề với Đ.

Hồi 20 giờ ngày 24/5/2018, Dương Văn Đ giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia màu đen, nắp vỏ sau màu trắng, số imei 355768061291905 lắp sim số thuê bao 01239.935.315. Cơ quan điều tra đã kiểm tra chiếc điện thoại của Đ phát hiện các nội dung tin nhắn mua bán số lô số đề như đã nêu ở trên.

Ngày 25/5/2018, Dương Văn Đ và Nguyễn Ngọc M đã đến Công an thành phố B đầu thú. Nguyễn Ngọc M giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip màu đen, số imei 1 là 862870031438974, số imei 2 là 862870031458972, lắp sim số thuê bao 0971.275.337. Cơ quan điều tra kiểm tra chiếc điện thoại do M giao nộp nhưng không phát hiện các tin nhắn đi đến có nội dung mua bán số lô số đề với Đ do M đã xóa các tin nhắn trước đó. Cùng ngày 25/5/2018, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc M, thu giữ tại mặt bàn làm việc trong phòng ngủ tầng 1 của gia đình 01 tờ lịch đề ngày 16/5/2018, trên mặt sau có ghi các con số tự nhiên, thu tại ngăn kéo tủ thuốc trong phòng ngủ tầng 1 số tiền 62.555.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Dương Văn Đ nhận dạng, kết quả Đ nhận ra Nguyễn Ngọc M chính là người mà Đ đã mua bán các ô số lô, số đề ngày 24/5/2018.

Ngày 25/5/2018, Dương Xuân T giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 1.380.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen số imei 353423093869870 đã qua sử dụng gắn số sim 89840 48505 06641 2011 (thuê bao 0977.551.243), T khai sau khi nhắn tin mua bán số lô số đề, T đã xóa tin nhắn trên điện thoại.

Ngày 25/5/2018, Dương Văn T đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J1 mini màu trắng có màn hình cảm

ứng, số imei 356707/07/390493/0 và 356708/07/390493/8 đã qua sử dụng lắp sim thuê bao 0978.955.490. T khai sau khi thấy không trúng thưởng, T đã xóa tin nhắn mua bán số lô, số đề trên điện thoại.

Ngày 25/5/2018, Dương Văn T1 giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 1.100.000 đồng và 01 điện thoại di động HTC màu trắng lắp số điện thoại 01684.643.969 đã qua sử dụng. T khai đã xóa tin nhắn đánh bạc với Dương Văn Đ trên điện thoại.

Ngày 26/5/2018, Dương Văn T giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động màu đen loại màn hình cảm ứng, mặt trước không có nhãn hiệu, số loại, mặt sau có chữ Samsung galaxy S8+ và dòng chữ số DEC 098476327102529350 lắp số sim 0912801334. T khai sau khi có kết quả xổ số không trúng thưởng nên T đã xóa tin nhắn mua bán số lô số đề với Dương Văn Đ trên điện thoại di động.

Ngày 27/5/2018, Nguyễn Văn H giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 430.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ ngoài màu xanh, số imei 1: 354892089109666, imei 2: 354892089109674 gắn sim số 0911.200.988.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai sau ngày 24/5/2018, chiếc điện thoại Iphone 5S gắn thuê bao số 0973.881.280 mà H dùng nhắn tin đánh bạc với Dương Văn Đ, H để quên điện thoại trong máy giặt nên bị hỏng và đã vứt bỏ chiếc điện thoại. Vì vậy Cơ quan điều tra không thu giữ được. Nguyễn Văn H đã giao nộp số tiền 1.210.000 đồng cho Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra xác định Dương Văn Đ và Nguyễn Ngọc M khai nhận các hình thức mua, bán các ô số lô, số đề và tỷ lệ trả thưởng như sau:

- Hình thức chơi “Đặc biệt” có nghĩa là dự đoán 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc, nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải “Đặc biệt” Kết quả xổ số Miền Bắc thì trúng thưởng và tỷ lệ trả thưởng sẽ là (01x70) lần.

- Hình thức chơi “Nhất to” có nghĩa là dự đoán 02 số cuối của giải “Nhất” Kết quả xổ số Miền Bắc, nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải “Nhất” Kết quả xổ số Miền Bắc thì trúng thưởng và tỷ lệ trả thưởng sẽ là (01x70) lần.

- Hình thức chơi “Hai cửa” có nghĩa là dự đoán một lần 02 số cuối của giải “Đặc biệt” và giải “Nhất” kết quả xổ số Miền Bắc. Nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải “Nhất” hoặc giải “Đặc biệt” kết quả xổ số Miền Bắc thì trúng thưởng và tỷ lệ trả thưởng sẽ là (01x70) lần. Nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải “Nhất” và giải “Đặc biệt” kết quả xổ số Miền Bắc thì trúng thưởng và tỷ lệ trả thưởng sẽ là (01x140) lần.

- Hình thức chơi “Lô xiên 2” có nghĩa là dự đoán 02 cặp số, mỗi số gồm 02 chữ số, nếu cả 2 cặp số dự đoán xuất hiện ở các giải của kết quả xổ số Miền Bắc (27 giải) là trúng thưởng, mức trả thưởng được tính như sau: 1.000 đồng đánh “Lô xiên 2” nếu trúng sẽ được trả thưởng gấp 10 lần.

- Hình thức chơi “Lô điểm” có nghĩa là dự đoán 01 cặp số, nếu cặp số dự đoán xuất hiện ở các giải của Kết quả xổ số Miền Bắc (27 giải) là trúng thưởng, mức trả thưởng được tính như sau, Đ bán của khách 01 điểm lô tương ứng với 23.000 đồng rồi mua của M với giá 01 điểm lô tương ứng với 21.800 đồng (Đ hưởng chênh lệch, kiếm lời 1.200 đồng/01 điểm lô), 01 điểm lô nếu trúng sẽ được trả thưởng là 80.000 đồng. Nếu cặp số đã dự đoán xuất hiện nhiều lần trong 27 giải của kết quả xổ số thì số tiền người chơi được trả thưởng bằng số điểm lô đã đánh nhân với số lần xuất hiện của cặp số x 80.000 đồng.

Trong ngày 24/5/2018, trong số những người mua lô đề thì có anh H trúng số lô 48 là 25 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 2.000.000 đồng, anh T trúng lô số 54 là 15 điểm x 80.000 đồng/1 điểm = 1.200.000 đồng. Do hành vi bán số đề của Dương Văn Đ và Nguyễn Ngọc M bị phát hiện sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc cho nên số tiền đánh bạc của Dương Văn Đ và Nguyễn Ngọc M trong ngày 24/5/2018 được tính như sau:

- Số tiền đánh bạc của Dương Văn Đ = 10.625.000 đồng + 345.000 đồng + 2.000.000 đồng + 1.200.000 đồng = 14.170.000 đồng;

- Số tiền đánh bạc của Nguyễn Ngọc M là 10.625.000 đồng + 2.000.000 đồng + 1.200.000 đồng = 13.825.000 đồng;

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H, Dương Văn T, Dương Xuân T, Dương Văn T và Nguyễn Văn H đều khai nhận có hành vi mua bán số lô số đề với Dương Văn Đ với số tiền đánh bạc như sau: Số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn H là 430.000 đồng; Dương Văn T là 200.000 đồng; Dương Xuân T là 2.580.000 đồng; Dương Văn T là 300.000 đồng; Dương Văn T1 là 1.100.000 đồng; Nguyễn Văn H là 2.410.000 đồng. Hành vi nêu trên của H, T, T, Tâm, H, T không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 28/9/2018, Công an thành phố B đã xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 350.000 đồng). Cơ quan điều tra đã trả lại H, T, T, T, Tâm các điện thoại đã thu giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Văn D khai không có hành vi đánh bạc với Dương Văn Đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu, xác M, đối chất nhưng Dũng và Đ giữ nguyên lời khai.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia của Dương Văn Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip của Nguyễn Ngọc M là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng Công an thành phố B.

Đối với số tiền 62.555.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tiền của chị Trần Thị T là vợ của M dùng để buôn bán hàng ngày không liên quan đến hành vi đánh bạc của Dương Văn Đ. Ngày 26/9/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền trên cho chị Tâm. Đối với tờ lịch đề ngày 16/5/2018 mặt sau có các chữ số tự nhiên, quá trình điều tra xác định được là do M ghi chép kê khai mã hàng thịt lợn gia đình M giao hàng cho khách không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 186/KSĐT ngày 24 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo Dương Văn Đ, Nguyễn Ngọc M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho hưởng án treo để được tự cải tạo, giáo dục tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Dương Văn Đ, Nguyễn Ngọc M phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M từ 8 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo M cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo M 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ từ 7 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân dân xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo Đ 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia màu đen, nắp vỏ sau màu trắng, số imei 355768061291905 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip màu đen, số imei 1 là 862870031438974, số imei 2 là 862870031458972. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.620.000 đồng là tổng số tiền Dương Xuân T, Dương Văn T, Dương Văn T1, Dương Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H đã đánh bạc và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 24/5/2018, Dương Văn Đ đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề, số lô qua nhắn tin điện thoại di động cho Nguyễn Văn H, Dương Văn T, Dương Xuân T; Dương Văn T, Dương Văn T1, Nguyễn Văn H và đối tượng chưa rõ tên tuổi địa chỉ có số thuê bao 0949866508. Sau đó Đ bán lại và tự mình mua bán thêm các số lô, số đề với Nguyễn Ngọc M để hưởng tiền chênh lệch. Tổng số tiền Dương Văn Đ đánh bạc trong ngày 24/5/2018 là 14.170.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Ngọc M đánh bạc trong ngày 24/5/2018 là 13.825.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố các bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, đồng thời là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ vụ lợi vẫn cố ý phạm tội nên cần xử lý nghiêm các bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội này. Trước khi phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể nên đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Bị cáo M là chủ đề, chịu trách nhiệm trả thưởng nên có vai trò cao nhất. Bị cáo Đ là thư ký đề, sau khi nhận tin nhắn mua số lô, số đề thì chuyển lại cho M nhằm mục đích hưởng tiền chênh lệch và mua thêm số lô, số đề cho bản thân nên có vị trí thứ hai. Do vậy, cần có hình phạt phù hợp với tính chất hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đầu thú tại Cơ quan Công an; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về hình phạt bổ sung: Các bị cáo bán số lô, đề nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, tỏ ra rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam, cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia màu đen, nắp vỏ sau màu trắng, số imei 355768061291905 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip màu đen, số imei 1 là 862870031438974, số imei 2 là 862870031458972 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 4.620.000 đồng là tổng số tiền Dương Xuân T, Dương Văn T, Dương Văn T1, Dương Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H đã đánh bạc và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Dương Văn Đ, Nguyễn Ngọc M phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về mức hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo M cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo M 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân dân xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo Đ 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia

Lumia màu đen, nắp vỏ sau màu trắng, số imei 355768061291905 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip màu đen, số imei 1 là 862870031438974, số imei 2 là 862870031458972. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.620.000 đồng.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Giang